

MẪU NHÃN SẢN PHẨM

1. **Lần đầu hợp**/...../.....

 R_x

10 ống x 2 ml

ATMETHYLA
250mg
T.B.-T.TM



ATMETHYSLA
T.B-T.TM **250mg**

(Etamsylat..... 250 mg)

Nhà phân phối:
Cty CP Dược ATM
89 F Nguyễn Văn Trỗi, TX, HN

Thành phần: Mỗi ống 2ml chứa:
Etamsylat.....250mg

Liều dùng và cách dùng:
Theo chỉ dẫn của bác sĩ. Nếu cần thêm thông tin xin xem tờ hướng dẫn sử dụng.

Chống chỉ định, tác dụng phụ và cảnh báo:
Xin xem tờ hướng dẫn sử dụng.

Tiêu chuẩn: TCCS

SDK:

Bảo quản: Để nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

Để xa tầm tay của trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

250mg

ATMETHYSLA

ATMETHYSLA

2- Nhãn ống:

ATMETHYSLA
T.B.-T.M. **250MG**

(Etamsylat...250 mg)

St. George's Hospital

Thuốc bán theo đơn

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Thuốc tiêm ATMETHYSLA 250mg

Dạng bào chế: Dung dịch thuốc tiêm

Thành phần: Mỗi ống (2ml) chứa:

Etamsylat	250mg
Natri metabisulfit	20mg
Natri hydrocarbonat	10mg
Nước để pha thuốc tiêm	2ml.

Dược lực học:

Etamsylat là một thuốc cầm máu. Thuốc duy trì sự ổn định của thành mao mạch và hiệu chỉnh sự kết dính tiểu cầu. Etamsylat được dùng để phòng và xử trí chảy máu ở các mạch máu nhỏ.

Dược động học

1 giờ sau khi tiêm tĩnh mạch hoặc tiêm bắp 500 mg etamsylat, nồng độ trong huyết tương đạt được là 30 microgam/ml.

Nửa đời trong huyết tương khi tiêm tĩnh mạch là 1,9 giờ và tiêm bắp là 2,1 giờ.

Liên kết với protein trong huyết tương vào khoảng 95%.

Etamsylat được thải trừ chủ yếu ở dạng không biến đổi qua đường nước tiểu (> 80%). Etamsylat phân bố vào sữa mẹ.

Chỉ định:

Chảy máu do vỡ các mao mạch.

Phòng và điều trị trong và sau các phẫu thuật chung hoặc phẫu thuật chuyên khoa (nha khoa, sản phụ khoa, tai - mũi - họng): Giảm mất máu trong phẫu thuật, đặc biệt là chảy máu ở mắt ở những người bệnh đang dùng thuốc chống đông máu.

Phòng và điều trị xuất huyết quanh não thất ở trẻ sơ sinh cân nặng rất thấp.

Chống chỉ định: Rối loạn chuyển hóa porphyrin.

Thận trọng

Thận trọng khi dùng etamsylat vì có liên quan với sự tăng tỷ lệ huyết khối tĩnh mạch sâu ở người bệnh phẫu thuật âm đạo. Các chế phẩm etamsylat có chứa sulfit có thể gây hoặc làm nặng thêm phản ứng kiểu phản vệ.

Liều dùng - cách dùng:

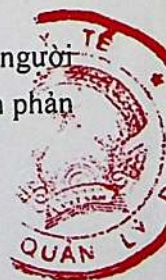
Điều trị trước khi phẫu thuật: Tiêm bắp hoặc tĩnh mạch 500mg 1 giờ trước khi mổ.

Điều trị hậu phẫu: Tiêm tĩnh mạch hoặc tiêm bắp 250mg mỗi lần, 2 lần trong 1 ngày.

Kiểm soát chảy máu sau khi mổ: Tiêm bắp hay tiêm tĩnh mạch với liều cho người lớn là 250 đến 500mg. Liều này có thể lặp lại sau 4 - 6 giờ, khi cần.

Đối với cấp cứu: Tiêm bắp hay tiêm tĩnh mạch 500mg - 750mg một lần, 3 lần trong 1 ngày.

Trẻ em dùng 1/2 liều người lớn.



[Handwritten signature]

Phòng và điều trị xuất huyết quanh não thất ở trẻ sơ sinh cân nặng rất thấp: Tiêm tĩnh mạch hoặc tiêm bắp 12,5mg/kg thể trọng, cứ 6 giờ lặp lại 1 lần.

Hoặc theo hướng dẫn của bác sỹ.

Chú ý: Có thể hòa tan dung dịch tiêm trong 1 cốc nước để uống, cũng có thể dùng để băng bó cầm máu tại chỗ.

Tác dụng không mong muốn:

Thường gặp: Đau đầu, Buồn nôn.

Ít gặp: Tăng tỷ lệ huyết khối tĩnh mạch sâu ở người bệnh phẫu thuật âm đạo, Hạ huyết áp, Nổi ban.

" Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc".

Tương tác thuốc: Chưa có báo cáo.

Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:

Thuốc không ảnh hưởng tới người khi lái xe hoặc đang vận hành máy móc.

Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú

Chưa có tài liệu nghiên cứu về sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú. Chỉ dùng khi thật cần thiết. Hỏi ý kiến bác sỹ trước khi sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú.

Quá liều và xử trí:

Tăng nguy cơ xảy ra những tác dụng không mong muốn: Đau đầu, buồn nôn, tăng tỷ lệ huyết khối tĩnh mạch sâu ở người bệnh phẫu thuật âm đạo, hạ huyết áp, nổi ban.

Xử trí: Đưa ngay đến cơ sở y tế gần nhất để điều trị.

Ngừng dùng thuốc và hỏi ý kiến bác sỹ.

Không dùng quá liều chỉ định.

Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất .

Bảo quản : Để nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng

Tiêu chuẩn chất lượng : TCCS

Trình bày : Ống 2ml, hộp 10 ống, kèm hướng dẫn sử dụng.

Chú ý: - Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

- Để xa tầm tay trẻ em. Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến Bác sỹ.

- Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sỹ.

Nhà sản xuất:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VTYT HẢI DƯƠNG

102 Chi Lăng PP Hải Dương

ĐT/ Fax: 0220.853848

Nhà phân phối:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ATM

Số nhà 89F, Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phương Liệt,

Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.



PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh

